

CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG KIỀU BÀO TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945-1954) MỘT SỐ KINH NGHIỆM

PGS, TS TRẦN THỊ VUI

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận:

7-6-2022

Ngày thẩm định, đánh giá:

30-6-2022

Ngày duyệt đăng:

15-7-2022

Tóm tắt: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) thắng lợi có những đóng góp quan trọng của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phát huy tinh thần đại đoàn kết dân tộc, kiều bào luôn hướng về Tổ quốc, tích cực ủng hộ sức người, sức của, tham gia kháng chiến. Từ thực tiễn công tác vận động kiều bào trong kháng chiến chống thực dân Pháp, ở một số nước, có thể đúc kết một số kinh nghiệm có giá trị.

Từ khóa:

*Vận động kiều bào;
kháng chiến chống Pháp;
kinh nghiệm*

1. Vận động người Việt Nam ở nước ngoài ủng hộ chính quyền cách mạng và tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954)

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Ngay từ những ngày đầu lập nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi, động viên đồng bào ta ở nước ngoài phát huy tinh thần yêu nước, hướng về Tổ quốc, tham gia công cuộc kiến thiết nước nhà. Khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược bắt đầu, kiều bào ta ở nước ngoài đã có những đóng góp tích cực cho cuộc kháng chiến ở trong nước.

Tại Lào, tháng 9-1945, hưởng ứng *Tuần lễ vàng* do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ

Việt Nam phát động, kiều bào đã tổ chức tuần lễ quyên góp vàng để mua sắm vũ khí gửi về nước; quyên góp tiền, gạo giúp đồng bào gặp khó khăn. Khi thực dân Pháp quay trở lại xâm lược Nam Bộ, Việt kiều đã tổ chức những đơn vị tình nguyện về nước tham gia chiến đấu. Kiều bào ở Xavannakhét gửi thư tới đồng bào Nam Bộ, trong đó có đoạn: “Đồng bào Nam Bộ! Ở đất nước người, Việt kiều chúng tôi vẫn thường náo nức được nghe tin thắng lợi, xao xuyến khi nghe đồng bào phải tạm thời rút lui, căm tức khi nghe quân Pháp đe dọa dùng khí giới tối tân để tàn sát đồng bào. Toàn thể Việt kiều muốn có cánh để bay về Nam Bộ cùng đồng bào phan thây xé thịt quân thù.

Chúng tôi và người Lào chính đôn hàng ngũ đã đoàn kết và hy sinh đến giọt máu cuối cùng để bảo vệ nền độc lập chung của hai nước...”¹.

Ngày 2-1-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi “Thư chúc Tết Việt kiều ở Lào, Xiêm”. Với đồng bào Việt Nam ở Lào, Người căn dặn: “Lào và Việt Nam là hai nước anh em. Mỗi quan hệ giữa hai dân tộc là rất mật thiết. Đối với kiều bào ta làm ăn sinh sống ở đất nước Lào thì Lào như là một Tổ quốc thứ hai. Tục ngữ có câu: “Bán bà con xa, mua láng giềng gần” ý nghĩa là như thế.

Vậy nên sự đoàn kết chẳng những bao gồm đồng bào Việt, mà bao gồm cả đồng bào Việt với đồng bào Lào. Đoàn kết chặt thì lực lượng to. Lực lượng to thì quyết thắng lợi”².

Tại Thái Lan, cùng với những đóng góp cho công cuộc giải phóng nước nhà, kiều bào hăng hái ủng hộ nền độc lập và cuộc kháng chiến ở Nam Bộ. Đáp lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 26-12-1946, Chi đội Hải ngoại 4 quân tình nguyện Việt kiều ở Lào, Thái Lan, làm lễ tuyên thệ về nước chiến đấu. Trước khi về nước, các chiến sĩ Việt kiều đều được tập luyện quân sự, trang bị vũ khí, quân trang thống nhất. Kiều bào không chỉ trang bị hậu cần, lương thực cho quân đội trong những ngày ở trên đất bạn mà cả đội khi hành quân về Việt Nam chiến đấu, bảo vệ nền độc lập của dân tộc. Sát Tết cổ truyền của dân tộc, trên 400 chiến sĩ của Chi đội Hải ngoại 4 lên đường trở về quê hương chiến đấu³.

Tại Campuchia, hưởng ứng lời kêu gọi của Mặt trận Việt Minh, Ủy ban Cứu quốc được thành lập tại các tỉnh để lo quyền góp lộ phí cho Việt kiều tình nguyện “tòng quân cứu quốc”. Riêng tại Phnôm Pênh, có thêm Ban Tiếp đón thanh niên từ các tỉnh đến, do bác sĩ Vũ Kim Vinh phụ trách⁴. Ngoài ra, bác sĩ Vinh còn cùng với

các cộng sự như Hoàng Xuân Hà, Dương Minh Châu, Võ Xuân Đào ra tờ nhật báo *Thời mới*, công khai đăng toàn bộ chương trình của Việt Minh kêu gọi Việt kiều tham gia kháng chiến. Tiếp đó, một lá cờ đỏ sao vàng đầu tiên xuất hiện trước biệt thự mà sau này là trụ sở Công an quận Phnôm Pênh⁵. Tháng 10-1945, Pháp đóng cửa báo *Thời mới* và truy lùng gắt gao những người chủ trì. Tuy nhiên, các đồng chí chủ trì báo *Thời mới* và những người liên quan đã kịp về Việt Nam và ra vùng kháng chiến.

Ở miền Đông Bắc Campuchia, công nhân Việt kiều tại các đồn điền cao su của thực dân Pháp, xếp thành đoàn dài hàng cây số trên quốc lộ số 7 và đường số 13 để về nước tham gia cách mạng. Công, tư chức người Việt lúc đó chiếm đa số trong các cơ quan, bộ máy cai trị của thực dân Pháp và trong các xí nghiệp, công ty của nước ngoài cũng gia nhập đoàn quân tình nguyện. Nhiều thanh niên Việt kiều ở Soài Riêng tòng quân về nước, tham gia cuộc đấu tranh giành và giữ chính quyền cách mạng ở Tây Ninh. Nhiều đồng bào và công nhân cao su người Việt ở Chúp, Mimôt về gia nhập lực lượng cách mạng địa phương, vận chuyển gạo từ Cần Thơ lên, xây dựng quỹ lương thực dự trữ.

Ngay trong những trận thử lửa đầu tiên trên các đường phố Sài Gòn-Chợ Lớn-Gia Định, thanh niên Việt kiều tích cực tham gia trong các đơn vị Thanh niên Tiên phong, các đơn vị dân quân cách mạng. Đoàn Thanh niên Tiên phong xí nghiệp B đặt trụ sở tại số 12 đường Ký Con, thuộc quận 2 Sài Gòn lúc đó chủ yếu là Việt kiều Campuchia, sau đó gia nhập lực lượng của Bộ chỉ huy giải phóng quân Sài Gòn-Chợ Lớn.

Tháng 10-1946, đơn vị vũ trang số 1 của Việt kiều ở Bát Tam Bang về nước⁶, có tên gọi là “Bộ đội Độc lập” mở đường cho các đơn vị ở Thái Lan, Lào về nước tham gia kháng chiến. Trên

đường tòng quân về nước, đơn vị đã cử một bộ phận phối hợp với lực lượng Khome Isarak đánh vào thị xã Siêm Riệp làm chủ nhiều giờ, gây tiếng vang lớn cả trong và ngoài nước.

Đầu năm 1950, Ban Cán sự và Ban Vận động (vận động kiều bào) Phnôm Pênh được thành lập. Trong nội thành, các đoàn thể được tổ chức bí mật theo từng giới và từng dân tộc như Hội học sinh Việt kiều cứu quốc, Hội học sinh giải liên, Công đoàn các ngành giày da, may mặc, thợ hồ, thợ mộc... Các hội viên tích cực tham gia đóng góp tiền bạc, ủng hộ kháng chiến, hằng tháng cán bộ cơ sở thu tiền nộp cho Ban Vận động thành. Ngoài ra, các cơ sở còn mua máy móc, điện đài, máy in và các vật dụng khác gửi ra vùng giải phóng. Đầu năm 1951, Ban Vận động thành quyết định thành lập đội Quyết tử, có 7 tổ, gồm những người giác ngộ tích cực, sẵn sàng diệt ác, trừ gian và mọi nhiệm vụ nguy hiểm khác. Tại các đồn điền cao su ở miền Đông Campuchia, nơi có đông công nhân người Việt, dưới sự chỉ đạo của các chi bộ, tổ chức đảng, nhiều tổ chức quần chúng ra đời, đấu tranh với giới chủ, ủng hộ kháng chiến.

Tại Pháp, ngày 5-11-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết "Lời kêu gọi kiều bào Việt Nam ở Pháp". Người viết: "Lịch sử nước nhà chưa bao giờ trông thấy chúng ta đoàn kết chặt chẽ như ngày nay để biểu dương ý chí mạnh mẽ của một dân tộc thích chết tự do hơn sống nô lệ". Người chỉ ra nhiệm vụ của kiều bào là làm cho dân tộc Pháp nghe thấy tiếng nói của Tổ quốc; đấu tranh chống những luận điệu tuyên truyền phản động của thực dân Pháp; động viên mọi người hãy tỏ ra xứng đáng với những anh em đang chiến đấu anh dũng ở Nam Bộ để bảo vệ nền độc lập của nước nhà.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cuối năm 1945, Việt kiều ở Pháp tổ chức đón chào sự kiện Cách mạng Tháng

Tám thành công. Tại Bordeaux, 2.000 binh lính người Việt tổ chức mít tinh chào mừng, treo cờ đỏ sao vàng. Đại diện Việt kiều ở Pháp gửi thư yêu cầu Liên hợp quốc công nhận nền độc lập của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Khi thực dân Pháp quay lại xâm lược Nam Bộ, 2.500 Việt kiều ở Pháp tổ chức mít tinh, biểu tình phản đối. Lo sợ trước làn sóng đấu tranh quyết liệt của Việt kiều, cảnh sát Pháp đã khủng bố cuộc biểu tình, bắt và giam cầm hàng chục người, cấm các tổ chức Việt kiều hoạt động chính trị. Ngày 26-12-1945, một số sinh viên Việt Nam ở Paris tuyên bố tuyệt thực trong 21 giờ để phản đối những hành động khủng bố, tàn sát của quân xâm lược Pháp và Anh ở Đà Lạt. Trí thức Việt kiều đã có sáng kiến tổ chức các nhóm sưu tầm tài liệu về kinh tế, khoa học - kỹ thuật, xã hội và văn hóa tiên tiến, gửi về nước, góp phần vào công cuộc kiến thiết nước nhà. Những kiều bào giỏi chuyên môn đứng ra mở lớp dạy nghề cho bà con chưa có nghề nghiệp, để khi có điều kiện trở về Tổ quốc góp phần xây dựng đất nước⁸.

Trong thời gian Chủ tịch Hồ Chí Minh sang Pháp theo lời mời của Chính phủ Pháp năm 1946, Người đã có nhiều cuộc thăm viếng, động viên, kêu gọi Việt kiều ủng hộ. Qua đó, nhiều kiều bào đã tham gia phục vụ, bảo vệ phái đoàn, vận động dư luận và nhân dân Pháp ủng hộ nền độc lập của Việt Nam. Một số trí thức kiều bào đã theo Chủ tịch Hồ Chí Minh về nước tham gia kháng chiến, hoạt động khoa học phục vụ Tổ quốc như: Trần Đại Nghĩa, Phạm Ngọc Thạch, Đặng Văn Ngữ...

Tại Trung Quốc, tháng 7-1951, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi "Thư cho kiều bào ở Vân Nam", kêu gọi ủng hộ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Người viết: "Thân ái gởi đồng bào ở Vân Nam. Tôi, cùng Chính phủ và đồng

bào trong nước, rất vui lòng được biết rằng: Kiều bào ta ở Vân Nam đều nồng nàn yêu nhớ Tổ quốc, ủng hộ kháng chiến, mọi người đoàn kết chặt chẽ, thương yêu giúp đỡ nhau, thi đua học hỏi và giúp nhau tiến bộ. Như thế là rất tốt... kiều bào ta càng phải đoàn kết nội bộ, khuyến bảo nhau ủng hộ Đảng, ủng hộ Chính phủ, thành thật đoàn kết với anh em Trung Hoa, học tập những đạo đức và kinh nghiệm quý báu của Trung Quốc để giúp ích cho nước nhà”⁹. Người mong muốn xây dựng tình đoàn kết giữa kiều bào với nhân dân Trung Quốc.

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ, Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về việc lập lại hòa bình ở Việt Nam quy định Tổng tuyên cử, thống nhất đất nước. Cùng với đồng bào trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài phần khởi tham gia các phong trào vận động đòi thi hành Hiệp định Giơnevơ. Tại Pháp và nhiều nước, kiều bào đã xuống đường mít tinh, lấy chữ ký, vận động nhân dân và dư luận sở tại đấu tranh buộc Mỹ và chính quyền tay sai thi hành Hiệp định, chống đàn áp những người kháng chiến. Nhiều trí thức và kiều bào hồi hương, đem kiến thức và tài sản về góp phần xây dựng đất nước.

2. Một số kinh nghiệm

Từ thực tiễn công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), với những hoạt động sôi

nổi của Việt kiều một số nước, có thể đúc rút một số kinh nghiệm quý:

Thứ nhất, khơi dậy tinh thần dân tộc, luôn hướng về Tổ quốc, phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống đoàn kết trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài

Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, tinh thần dân tộc và truyền thống yêu nước, đoàn kết luôn được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh trong công tác vận động kiều bào. Từ các cuộc gặp gỡ trực tiếp kiều bào ở Pháp đến những bức thư, điện, lời kêu gọi kiều bào hướng về quê hương, bao giờ Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng phân tích để kiều bào thấu hiểu tình cảnh khó khăn của Tổ quốc khi bị sự xâm lược và thống trị của thực dân. Qua đó, khơi dậy tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, đấu tranh vì nền độc lập dân tộc.

Đoàn kết là truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam. Đó là bài học lớn của cách mạng Việt Nam đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh tổng kết: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết; thành công, thành công, đại thành công”. Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi “người Việt Nam ở nước ngoài là bộ phận không tách rời và là một nguồn lực của cộng đồng dân tộc Việt Nam”¹⁰, là nhân tố quan trọng góp phần vào sự nghiệp đấu tranh

giành độc lập dân tộc, thực hiện công cuộc đổi mới, CNH, HĐH đất nước.

Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, tinh thần dân tộc và truyền thống yêu nước, đoàn kết luôn được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh trong công tác vận động kiều bào. Từ các cuộc gặp gỡ trực tiếp kiều bào ở Pháp đến những bức thư, điện, lời kêu gọi kiều bào hướng về quê hương, bao giờ Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng phân tích để kiều bào thấu hiểu tình cảnh khó khăn của Tổ quốc khi bị xâm lược và thống trị của thực dân. Qua đó, khơi dậy tinh thần dân tộc, tinh thần đoàn kết; đoàn kết giữa cộng đồng người Việt ở nước sở tại thành một khối

thống nhất, đoàn kết giữa kiều bào với đồng bào ở trong nước, nhằm tăng thêm sức mạnh tổng hợp cho công cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc.

Trong công cuộc đổi mới hiện nay, Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách đúng đắn, cởi mở trên tinh thần khuyến khích lòng yêu nước chân chính phù hợp với quyền lợi chính đáng của Việt kiều, nhằm vận động kiều bào hướng về quê hương trong cuộc đấu tranh giành chính quyền, giải phóng dân tộc.

Thứ hai, các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài đáp ứng tâm tư nguyện vọng của kiều bào, phù hợp với xu hướng phát triển của đất nước và quốc tế

Thực tiễn công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) cho thấy, việc tìm hiểu, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người Việt Nam ở nước ngoài tại từng khu vực, địa bàn, quốc gia là vấn đề quan trọng, có ý nghĩa quyết định đối với công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài. Trên tinh thần đó kế tục những thành tựu và kinh nghiệm vận động kiều bào trong kháng chiến vào xây dựng chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài của Đảng, Nhà nước hiện nay luôn có sự đổi mới, điều chỉnh; đã thu hẹp khoảng cách và tăng cường sự cố kết cộng đồng, đoàn kết trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài với công cuộc đổi mới của toàn dân tộc. Một số chính sách cụ thể như: Tạo mọi điều kiện thuận lợi để Việt kiều tham gia các diễn đàn trên mặt trận ngoại giao cùng với nhân dân tiến bộ trên thế giới ủng hộ công cuộc đổi mới của nhân dân Việt Nam; tạo mọi điều kiện thuận lợi về quốc tịch, về nhà ở trong nước, về hợp tác đầu tư, kinh doanh, thăm thân, từ thiện cho kiều bào, động viên tinh thần yêu nước của kiều bào, hỗ trợ, ổn định đời sống kiều bào trong đại dịch COVID-19.

Thứ ba, thông qua các tổ chức các hội, đoàn thể để vận động kiều bào, đóng góp sức lực, trí tuệ, vật chất cho sự nghiệp cách mạng trong nước.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Đảng, Chính phủ, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương thông qua các tổ chức hội, đoàn thể của kiều bào ở các nước sở tại, để vận động, phát huy mọi khả năng, thế mạnh của đồng bào kiều ủng hộ cho cuộc kháng chiến, kiến quốc nước nhà. Kiều bào ở Lào, Thái Lan ủng hộ lương thực thực phẩm. Kiều bào ở Campuchia ủng hộ vũ khí, quân trang, quân dụng; thanh niên tòng quân về nước trực tiếp tham gia chiến đấu. Kiều bào ở Pháp với đội ngũ trí thức đông đảo đã tổ chức các nhóm sưu tầm tài liệu về kinh tế, khoa học - kỹ thuật, xã hội và văn hóa tiên tiến, gửi về nước góp phần vào công cuộc kiến thiết nước nhà; đồng thời, một số trí thức kiều bào đã theo Chủ tịch Hồ Chí Minh về nước tham gia kháng chiến, hoạt động khoa học phục vụ Tổ quốc. Kiều bào ở Trung Quốc ủng hộ Đảng, ủng hộ Chính phủ trong nước, là cơ sở nuôi giấu cán bộ hoạt động ở địa bàn, học tập những kinh nghiệm quý báu của Trung Quốc để giúp ích cho cách mạng...

Phát huy truyền thống công tác vận động kiều bào trong kháng chiến chống thực dân Pháp, các cơ quan ngoại giao, cơ quan chuyên trách về người Việt Nam ở nước ngoài luôn coi trọng chỉ đạo công tác vận động kiều bào, vận dụng các phương pháp thích hợp với từng địa bàn, nhất là khu vực có đông kiều bào sinh sống. Công tác vận động thu được nhiều kết quả tích cực. Hiện nay, có gần 5,3 triệu người Việt Nam đang sinh sống, lao động, học tập tại 130 quốc gia và vùng lãnh thổ; trong đó, hơn 80% là các nước phát triển, có nhiều người Việt Nam đã định cư và mang quốc tịch nước ngoài¹¹. Hằng năm, có khoảng 300-500 lượt trí thức kiều bào về nước, tham gia tích cực,

tư vấn vào quá trình hoạch định các chính sách phát triển kinh tế - xã hội. Năm 2020, có 4 trí thức kiều bào từ Pháp, Nhật Bản, Mỹ, Singapore trong tổng số 15 thành viên Tổ tư vấn kinh tế của Thủ tướng Chính phủ; 18 kiều bào được bầu làm Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa IX, nhiệm kỳ 2019-2024¹². Bên cạnh lĩnh vực kinh tế, kỹ thuật, công nghệ, kiều bào ở nước ngoài còn đóng góp tích cực trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch... góp phần củng cố lòng tự hào dân tộc của người Việt trên khắp năm châu, góp phần quảng bá đất nước, con người, văn hóa Việt Nam với thế giới. Kể từ khi có *Luật Đầu tư nước ngoài* tại Việt Nam (1988) đến nay, người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư về nước hàng trăm dự án, với tổng số vốn đầu tư hàng tỷ USD. Lượng kiều hối lũy kế từ năm 1993 đến năm 2021 đạt khoảng 180 tỷ USD, riêng năm 2019, đạt 16,7 tỷ, cao hơn số vốn FDI được giải ngân trong năm, đưa Việt Nam vào nhóm 10 nước nhận kiều hối lớn nhất thế giới¹³.

Thứ tư, đa dạng hóa và không ngừng sáng tạo các hình thức vận động người Việt Nam ở nước ngoài

Phát huy những kinh nghiệm tổ chức, vận động kiều bào hướng về quê hương trong kháng chiến chống thực dân Pháp, trong công cuộc đổi mới, CNH, HĐH và hội nhập quốc tế hiện nay, việc tập hợp và đoàn kết người Việt Nam ở nước ngoài được tiến hành thông qua nhiều loại hình hoạt động phù hợp với các đối tượng và địa bàn khác nhau, trên cơ sở tự nguyện và phù hợp với pháp luật và phong tục tập quán nước sở tại. Động viên, khuyến khích các hình thức vận động phong phú, đa dạng; gắn liền và hướng nội dung, mục đích với các hoạt động, phong trào vì bản sắc văn hóa dân tộc, hướng tới xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc để xây dựng và phát triển phát triển đất nước như: các đợt phát động hướng về

quê hương nhân dịp Tết Nguyên Đán, kỷ niệm ngày Quốc khánh (2-9), Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5)... Chủ trọng khai thác, phát huy những ưu thế, yếu tố đặc thù của công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài như quan hệ huyết thống, dòng tộc, đồng hương, hướng về cội nguồn, khát vọng vươn phát triển ...

Công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài luôn gắn liền với sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam do Đảng lãnh đạo, có vị trí rất quan trọng trong xây dựng khối đoàn kết toàn dân tộc, ngày càng có vai trò quan trọng hơn trong công cuộc CNH, HĐH đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, góp phần khẳng định và lan tỏa giá trị văn hóa Việt Nam; nâng cao vị thế của Việt Nam trong thời kỳ hội nhập sâu rộng quốc tế hiện nay.

1, 8. Đặc san *Sự kiện nhân chứng*, số 1-1994

2, 7. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 4, tr. 161, 101

3. Theo Đặc san *Sự kiện nhân chứng*, số 39, tháng 3-1997

4, 5. Ban Liên lạc Việt kiều Campuchia hồi hương: *Tâm lòng của Việt kiều Campuchia*, Nxb Mũi Cà Mau, Cà Mau, 1998, tr.6, 17

6. Trần Đình Lưu: *Việt kiều Lào-Thái với quê hương*, NxbCTQG, H, 2004, tr. 107-124

9. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 7, tr. 141

10. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQGST, H, 2016, T. 63, tr. 285

11, 12, 13. Bộ Ngoại giao, Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài: *Kỷ yếu Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 45-CT/TW về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới*, H, 2020, tr. 24, 16, 123 (Tài liệu lưu tại Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài).